

Bản án số: 15/2019/HSST

Ngày: 22/03/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Anh Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Phương Anh

Bà Lê Thị Hồng Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Vinh Phú, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trần Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, (số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố H) Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2018/TLST-HS ngày 20/12/2018, và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Bị cáo: Lê Văn H (tên khác: Đen); sinh ngày: 26/4/1990, tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: 01/25/4 Nguyễn Gia T, phường PH, thành phố H, tỉnh TTH; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn H (đã mất) và bà Phạm Thị T, sinh năm: 1958; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án:

- Ngày 27/9/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 253/2013/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 25/4/2015.

- Ngày 17/5/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 100/2016/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 14/4/2017.

Quá trình nhân thân:

- Ngày 23/01/2007, UBND thành phố H ra Quyết định số 73/QĐ-CTUB xử lý vi phạm hành chính bằng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng số 03-Đà Nẵng trong thời hạn 24 tháng do có hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 04/02/2010, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định số 291/QĐ-UBND áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục Hoàn Cát-Quảng Trị trong thời hạn 24 tháng do có hành vi đánh nhau, gây mất trật tự khu dân cư.

- Ngày 18/10/2012, Công an thành phố Huế ra Quyết định số 02645 xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi báo thông tin giả đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Bị tạm giữ từ ngày 06/9/2018, tạm giam kể từ ngày 15/9/2018. có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Anh Trần Văn N, sinh năm 1992; trú tại: Thôn CB, xã PT, huyện PV, tỉnh TTH. Vắng mặt.

2. Anh Trần Xuân P, sinh năm 1992, trú tại: thôn GT 3, phường HV, thị xã HT. Có mặt.

3. Ông Phù Chí H, sinh năm 1972, trú tại: thôn DM, xã PM, huyện PV. Vắng mặt.

4. Ông HT, sinh năm 1968, trú tại: 166 Lương Ngọc Q, phường TL, thành phố H. Vắng mặt.

5. Ông Hồ Công D, sinh năm 1965, trú tại: 6/40 Cao Bá Q, phường PH, thành phố H. Vắng mặt.

6. Ông Huỳnh Tấn H, sinh năm 1975, trú tại: Thôn VS, xã LS, huyện PL. Vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Ngọc Tiến Đ, sinh năm 1970, trú tại: Phòng ..6, khu D, chung cư HS, phường HS, thành phố H (vắng mặt). Ủy quyền cho vợ là chị Mai Thị Hồng C, sinh năm 1973 (chị C có mặt).

8. Ông Nguyễn Văn Trình B, sinh năm 1972, trú tại: 25/28 Lê Thánh T, phường TT, thành phố H. Vắng mặt.

9. Ông Hoàng Minh K, sinh năm 1968, trú tại: 24/92 Lê Đại H, phường TL, thành phố H. Có mặt.

10. Ông Trương Hải C, sinh năm 1974, trú tại: 15 TG, phường TL, thành phố H (vắng mặt). Ủy quyền cho vợ là chị Dương Thị L, sinh năm 1972 (chị L có mặt).

11. Ông Lê Văn P, thợ xây dựng nhà thờ, sinh năm 1963, trú tại: Thôn Thạch Cẩn, xã Phú Dương, huyện PV. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Lê Thị Vân N, sinh năm 1984; trú tại 01/25/4 Nguyễn Gia T, phường PH, thành phố H (chị ruột của H). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, Lê Văn H đã thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố H, thị xã HT và huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/8/2018, H điều khiển xe mô tô Sirius màu đỏ – đen, biển số 75F1-069.14 (xe của chị Lê Thị Vân N, chị ruột của H, trú tại 01/25/4 Nguyễn Gia T, phường PH, thành phố H) đi trộm cắp tài sản. Khi đến ga-ra xe ô tô thuộc địa phận Thôn CB, xã PT, huyện PV thì thấy xe ô tô tải biển số: 75C-076.95 của anh Trần Văn N (sinh năm 1992, trú tại: Thôn CB, xã PT, huyện PV, tỉnh TTH) đang đậu bên kia đường, phía đối diện ga-ra, không có người trông giữ. H sử dụng cà-lê mở vít trên bình điện ắc-quy, lấy trộm 02 bình điện ắc-quy hiệu GS-N70. H đổ nước a-xít trong 02 bình điện ắc-quy ra, rồi chở về nhà cất giấu. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H bán 02 bình điện ắc-quy cho chị Thu làm nghề mua bán ve chai dạo (H không biết địa chỉ của chị Thu ở đâu) được 634.000 đồng. Số tiền này, H mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận số 2758/KL-HĐĐG ngày 29/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: 02 bình ắc quy hiệu GS-N70, có giá trị là 2.400.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 02 giờ ngày 27/8/2018, H điều khiển xe mô tô Sirius biển số 75F1-069.14 đi trộm cắp tài sản. Khi đến ga-ra xe ô tô ở đường Độc Lập, thôn GT 3, phường HV, thị xã HT, thì thấy xe ô tô tải biển số: 75C-083.63 của anh Trần Xuân P (sinh năm 1992, trú tại: thôn GT 3, phường HV, thị xã HT) đang đậu trước ga-ra, không có người trông giữ. H sử dụng cà-lê mở vít trên bình điện ắc-quy, lấy trộm 02 bình điện ắc-quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-100AH. H đổ nước a-xít trong 02 bình điện ắc-quy ra, rồi chở về nhà cất giấu. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H bán 02 bình điện ắc-quy cho chị Lan làm nghề mua bán ve chai dạo (H không biết địa chỉ của chị Lan ở đâu) được 840.000 đồng. Số tiền này, H mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận số 2758/KL-HĐĐG ngày 29/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: 02 bình ắc quy hiệu hiệu Đồng Nai, loại 12V-100AH, có giá trị là 2.100.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 02 giờ ngày 29/8/2018, H điều khiển xe mô tô Sirius biển số 75F1-069.14 đi trộm cắp tài sản. Khi đến cầu DM thuộc địa phận thôn DM, xã PM, huyện PV, thì thấy xe ô tô tải biển số: 75K-1196 của anh Phù Chí H (sinh năm 1972, trú tại: thôn DM, xã PM, huyện PV) đang đậu bên đường, không có người trông giữ. H sử dụng cà-lê mở vít trên bình điện ắc-quy, lấy trộm 02 bình điện ắc-quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-85AH. H đổ nước a-xít trong 02 bình điện ắc-quy ra, rồi chở về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H bán 02 bình điện ắc-quy cho chị Dung làm nghề mua bán ve chai dạo (H không biết địa chỉ của chị Dung ở đâu) được 750.000 đồng. Số tiền này, H mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận số 2758/KL-HĐĐG ngày 29/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: 02 bình ắc quy hiệu hiệu Đồng Nai, loại 12V-85AH, có giá trị là 3.000.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 30/8/2018, H điều khiển xe mô tô Sirius biển số 75F1-069.14 đi trộm cắp tài sản. Khi đến cây xăng ở ngã 4 đường Nguyễn Văn Linh – Tân Đà, thuộc địa phận phường HS, thành phố H, thì thấy xe ô tô tải biển số: 75C-038.87 của anh HT (sinh năm 1968, trú tại: 166 Lương Ngọc Q, phường TL, thành phố H) đang đỗ, không có người trông giữ. H sử dụng cà-lê mở vít trên bình điện ắc-quy, lấy trộm 02 bình điện ắc-quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-150AH. H đổ nước a-xít trong 02 bình điện ắc-quy ra, rồi chở về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H bán 02 bình điện ắc-quy cho chị Dung làm nghề mua bán ve chai dạo (H không biết địa chỉ của chị Dung ở đâu) được 825.000 đồng. Số tiền này, H mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận số 2758/KL-HĐĐG ngày 29/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: 02 bình ắc quy hiệu hiệu Đồng Nai, loại 12V-150AH, có giá trị là 5.400.000 đồng.

Vụ thứ 5: Khoảng 02 giờ ngày 30/8/2018, H tiếp tục điều khiển xe mô tô Sirius biển số 75F1-069.14 đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà số 42 đường Cao Bá Q, phường PH, thành phố H, thì thấy xe ô tô tải biển số: 75C-030.17 của anh Hồ Công D (sinh năm 1965, trú tại: 6/40 Cao Bá Q, phường PH, thành phố H) đang đậu bên đường, không có người trông giữ. H sử dụng cà-lê mở vít trên bình điện ắc-quy, lấy trộm 02 bình điện ắc-quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-120AH. H đổ

nước a-xít trong 02 bình điện ắc-quy ra, rồi chở về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H bán 02 bình điện ắc-quy cho chị Lan làm nghề mua bán ve chai dạo (H không biết địa chỉ của chị Lan ở đâu) được 750.000 đồng. Số tiền này, H mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận số 2758/KL-HĐĐG ngày 29/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: 02 bình ắc quy hiệu hiệu Đồng Nai, loại 12V-120AH, có giá trị là 4.600.000 đồng.

Vụ thứ 6: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/9/2018, H điều khiển xe mô tô Sirius biển số 75F1-069.14 đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước Công ty TNHH một thành viên Thương mại, dịch vụ Quý Phát trên đường Phạm Văn Thanh, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, thì thấy xe tải biển số: 75C-056.81 của anh Huỳnh Tấn H (sinh năm 1975, trú tại: Thôn VS, xã LS, huyện PL) đang đậu bên đường, không có người trông giữ. H sử dụng cà-lê mở vít trên bình điện ắc-quy, lấy trộm 01 bình điện ắc-quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-120AH. H đổ nước a-xít trong bình điện ắc-quy ra, rồi chở về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H bán bình điện ắc-quy cho chị Thu làm nghề mua bán ve chai dạo (H không biết địa chỉ của chị Thu ở đâu) được 360.000 đồng. Số tiền này, H mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận số 2758/KL-HĐĐG ngày 29/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: 01 bình ắc quy hiệu hiệu Đồng Nai, loại 12V-120AH, có giá trị là 2.020.000 đồng.

Vụ thứ 7: Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 02/9/2018, H điều khiển xe mô tô Sirius biển số 75F1-069.14 đi trộm cắp tài sản. Khi đến chung cư HS trên đường Nguyễn Văn Linh, phường HS, thành phố H (đối diện Công an phường HS) thì thấy xe ô tô tải biển số: 75C-036.24 của anh Nguyễn Ngọc Tiến Đ (sinh năm 1970, trú tại: Phòng 306, khu D, chung cư HS) đang đỗ, không có người trông giữ. H sử dụng cà-lê mở vít trên bình điện ắc-quy, lấy trộm 02 bình điện ắc-quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-150AH. H đổ nước a-xít trong 02 bình điện ắc-quy ra, rồi chở về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H bán 02 bình điện ắc-quy cho chị Thu làm nghề mua bán ve chai dạo (H không biết địa chỉ của chị Thu ở đâu) được 1.450.000 đồng. Số tiền này, H mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận số 2758/KL-HĐĐG ngày 29/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: 02 bình ắc quy hiệu hiệu Đồng Nai, loại 12V-150AH, có giá trị là 5.700.000 đồng.

Vụ thứ 8: Khoảng 01 giờ ngày 03/9/2018, H điều khiển xe mô tô Sirius biển số 75F1-069.14 đi trộm cắp tài sản. Khi đến đường Điểm Phùng Thị, phường Võ Dạ, thành phố H thì thấy xe tải biển số: 75C-044.02 của anh Nguyễn Văn Trình B (sinh năm 1972, trú tại: 25/28 Lê Thánh T, phường TT, thành phố H) đang đậu bên đường, không có người trông giữ. H sử dụng cà-lê mở vít trên bình điện ắc-quy, lấy trộm 02 bình điện ắc-quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-150AH. H đổ nước a-xít trong 02 bình điện ắc-quy ra, rồi chở về nhà cất giấu. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H bán 02 bình điện ắc-quy cho chị Lan làm nghề mua bán ve chai dạo (H không biết địa chỉ của chị Lan ở đâu) được 850.000 đồng. Số tiền này, H mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận số 2758/KL-HĐĐG ngày 29/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận: 02 bình ắc quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-150AH, có giá trị là 4.200.000 đồng.

Vụ thứ 9: Khoảng 01 giờ ngày 04/9/2018, H điều khiển xe mô tô Sirius biển số 75F1-069.14 đi trộm cắp tài sản. Khi đến cửa hàng xăng dầu số 05, đường Lý Thái Tổ, phường An H, thành phố H, thì thấy xe ô tô tải biển số: 75C-050.43 của anh Hoàng Minh K (sinh năm 1968, trú tại: 24/92 Lê Đại H, phường TL, thành phố H) và xe ô tô tải biển số 75C-046.08 của anh Trương Hải C (sinh năm 1974, trú tại: 15 TG, phường TL, thành phố H) đang đỗ ở đó, không có người trông giữ. H sử dụng cà-lê mở vít trên bình điện ắc-quy, lấy trộm 02 bình điện ắc-quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-N150 trên xe ô tô tải biển số 75C-050.43, sau đó tiếp tục sử dụng cà-lê mở vít trên bình điện ắc-quy, lấy trộm 02 bình điện ắc-quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-N150 trên xe ô tô tải biển số 75C-046.08. H đổ nước a-xít trong 04 bình điện ắc-quy ra, rồi chở về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H bán 02 bình điện ắc-quy cho chị Dung làm nghề mua bán ve chai dạo được 840.000 đồng, sau đó H bán 02 bình điện còn lại cho chị Thu làm nghề mua bán ve chai dạo (H không biết địa chỉ 02 chị ở đâu) được 840.000 đồng. Số tiền này, H mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận số 2265/KL-HĐĐG ngày 11/9/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: 04 bình điện ắc quy hiệu Đồng Nai, loại 12V-N150, có giá trị là 11.602.940 đồng.

Vụ thứ 10: Khoảng 02 giờ ngày 06/9/2018, H điều khiển xe mô tô Sirius biển số 75F1-069.14 đi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà thờ đang xây dựng của ông Trần Hữu Khả, thuộc thôn Dương Nỗ Nam, xã Phú Dương, huyện PV, thì thấy một máy trộn bê tông đang để giữa sân nhà thờ và một máy mơn cắt gạch men đang để

ở góc tường của anh Lê Văn P (thợ xây dựng nhà thờ, sinh năm 1963, trú tại: Thôn Thạch Cẩn, xã Phú Dương, huyện PV. H sử dụng cà-lê mở vít lấy trộm 01 mô tơ điện của máy trộn bê tông và lấy trộm máy mơn cắt gạch men. Trên đường về nhà cất giấu tài sản trộm cắp thì H bị Cơ quan Công an bắt giữ cùng tang vật.

Tại Bản Kết luận số 2265/KL-HĐĐG ngày 11/9/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: 01 mô tơ điện có giá trị là 2.327.500 đồng và 01 máy mơn cắt gạch men có giá trị là 120.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ – đen, biển số 75F1-069.14, số máy 5C63-536882, số khung RLCS5C630-BY536832. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

- 01 (Một) máy mơn cắt dùng để cắt vật cứng, dài khoảng 30cm, phần thân ngoài màu xanh và 01 (Một) máy mô tơ bằng kim loại, hình trụ có chiều dài khoảng 35cm.

- 01 (Một) kèm dài khoảng 20cm, có lưỡi bằng kim loại, phần cán bọc nhựa màu đỏ – đen.

- 02 (Hai) cà lê cỡ 13 làm bằng kim loại.

- 01 (Một) cà lê có một đầu cỡ 10, đầu cỡ 12.

- 01 (Một) cà lê cỡ 10 có chữ CHROME VANADIUM.

- 01 (Một) cà lê cỡ 12 có chữ YETT USA STANDARD.

- 01 (Một) cà lê cỡ 14 có chữ CHROME VANADIUM.

- 01 (Một) cà lê cỡ 17 có chữ CHROME VANADIUM.

- 01 (Một) cà lê có một đầu cỡ 14, đầu cỡ 15.

- 01 (Một) cà lê có một đầu cỡ 17, đầu cỡ 19 có chữ CHINA.

- 02 (Hai) mỏ lết làm bằng kim loại, dài khoảng 12cm, một mỏ lết thân có chữ C; Một mỏ lết thân có chữ HEVY DUTY 100.

- 01 (Một) dao cắt giấy dài khoảng 18cm, lưỡi dao làm bằng kim loại, cán dao bọc nhựa màu vàng – đen.

- 01 (Một) điện thoại di động Nokia 1134, Imei: 675254.

- 01 (Một) roi điện màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của roi điện.

Ngày 07/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 17/PC02 trả lại xe mô tô biển số 75F1-069.14 cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Vân N (Do khi H lấy xe đi trộm cắp tài sản chị Na không biết) và

trả lại 01 máy bơm; 01 mô tơ điện cho anh Lê Văn P, sinh năm 1963, trú tại: Thôn Thạch Căn, xã Phú Dương, huyện PV, tỉnh TTH.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Văn P (sinh năm 1963, trú tại: Thôn Thạch Căn, xã Phú Dương, huyện PV) đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Các bị hại còn lại gồm anh Trần Văn N, anh Trần Xuân P, anh Phù Chí H, anh HT, anh Hồ Công D, anh Huỳnh Tấn H, anh Nguyễn Ngọc Tiến Đ, anh Nguyễn Văn Trình B, anh Hoàng Minh K và anh Trương Hải C yêu cầu bị cáo Lê Văn H bồi thường thiệt hại các bình điện ắc quy mà H đã lấy trộm của mình.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-P3 ngày 18/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm của cáo trạng và đề nghị: áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 xử phạt bị cáo Lê Văn H mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về dân sự: Đề nghị tuyên buộc bị cáo Lê Văn H bồi thường thiệt hại cho các người bị hại còn lại gồm anh Trần Văn N, anh Trần Xuân P, anh Phù Chí Hiền, anh HT, anh Hồ Công D, anh Huỳnh Tấn H, anh Nguyễn Ngọc Tiến Đ, anh Nguyễn Văn Trình B, anh Hoàng Minh K và anh Trương Hải C, theo yêu cầu.

Về tang vật: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo và nhận tội như Cáo trạng đã truy tố, xin lỗi người bị hại và đồng ý bồi thường như yêu cầu của các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt tại phiên tòa của một số người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tại cơ quan Điều tra đã có biên bản ghi lời khai rõ ràng, tài sản của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được trả lại và không có ý kiến gì. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo đều thống nhất, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 24/8/2018 đến ngày 06/9/2018, bị cáo Lê Văn H đã lén lút thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố H, thị xã HT và huyện PV, chiếm đoạt 19 bình điện ắc quy các loại của những người bị hại, gồm: Anh Trần Văn N 02 bình điện ắc quy theo kết quả định giá 2.400.000 đồng; Anh Trần Xuân P 02 bình điện ắc quy theo kết quả định giá 2.100.000 đồng; Anh Phù Chí H 02 bình điện ắc quy theo kết quả định giá 3.000.000 đồng; Anh HT 02 bình điện ắc quy theo kết quả định giá 5.400.000 đồng; Anh Hồ Công D 02 bình điện ắc quy theo kết quả định giá 4.600.000 đồng; Anh Huỳnh Tấn H 01 bình điện ắc quy theo kết quả định giá 2.020.000 đồng; Anh Nguyễn Ngọc Tiến Đ 02 bình điện ắc quy theo kết quả định giá 5.700.000 đồng; Anh Nguyễn Văn Trình B 02 bình điện ắc quy theo kết quả định giá: 4.200.000 đồng; Anh Hoàng Minh K 02 bình điện ắc quy theo kết quả định giá 5.801.470 đồng; Anh Trương Hải C 02 bình điện ắc quy theo kết quả định giá 5.801.470 đồng, ngoài ra Lê Văn Hòa còn lén lút chiếm đoạt của anh Lê Văn P 01 máy mô tơ, 01 máy mơn cắt gạch men, theo kết quả định giá 01 mô tơ điện có giá trị là 2.327.500 đồng và 01 máy mơn cắt gạch men có giá trị là 120.000 đồng rồi đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng cộng Lê Văn H đã thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản, với tổng giá trị là 43.470.440 đồng. H đã bán trót lọt 19 bình điện ắc quy các loại để lấy số tiền 8.139.000 đồng. Số tiền này H đã mua ma túy để sử dụng và tiêu xài cá nhân hàng ngày hết.

Bị cáo Lê Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự cũng như khả năng nhận thức về những điều cấm của pháp luật trong việc bảo vệ quyền sở hữu tài sản của công dân. Nhưng vì muốn có tiền mua ma túy để sử dụng và tiêu xài không bằng chính sức lao động của mình, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Do bị cáo không có nghề nghiệp, 10 lần chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 43.470.440 đồng và lấy số tiền phạm tội làm nguồn sống chính, nên theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao là thuộc trường hợp phạm tội “có tính chất chuyên nghiệp”. Ngoài ra, Lê Văn H đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa

Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điểm b, g khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của Lê Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ chiếm đoạt tài sản của những người bị hại mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố H, thị xã HT và huyện PV. Lê Văn H là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và có nhiều tiền án. Vì vậy, cần có mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và răn đe phong ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự giác khai nhận về những hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo đã thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

Với hành vi của bị cáo thấy cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Văn P (sinh năm 1963, trú tại: Thôn Thạch Cẩn, xã Phú Dương, huyện PV) đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Các bị hại còn lại gồm anh Trần Văn N, anh Trần Xuân P, anh Phù Chí Hiền, anh HT, anh Hồ Công D, anh Huỳnh Tấn H, anh Nguyễn Ngọc Tiến Đ, anh Nguyễn Văn Trình B, anh Hoàng Minh K và anh Trương Hải C đều yêu cầu bị cáo Lê Văn H bồi thường thiệt hại các bình điện ắc quy mà H đã lấy trộm của mình theo kết quả định giá tài sản. Bị cáo Lê Văn H đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 586, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu của những người bị hại, gồm:

- | | |
|-------------------------------|-----------------|
| 1. Anh Trần Văn N là: | 2.400.000 đồng. |
| 2. Anh Trần Xuân P là: | 2.100.000 đồng. |
| 3. Anh Phù Chí H là: | 3.000.000 đồng. |
| 4. Anh HT là: | 5.400.000 đồng. |
| 5. Anh Hồ Công D là: | 4.600.000 đồng. |
| 6. Anh Huỳnh Tấn H là: | 2.020.000 đồng. |
| 7. Anh Nguyễn Ngọc Tiến Đ là: | 5.700.000 đồng. |

8. Anh Nguyễn Văn Trình B là: 4.200.000 đồng.
9. Anh Hoàng Minh K là: 5.801.470 đồng.
10. Anh Trương Hải C là: 5.801.470 đồng.

Tổng cộng: bị cáo Lê Văn H phải bồi thường cho 10 người bị hại với tổng số tiền là 41.022.940 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng: 01 (Một) kềm dài khoảng 20cm, có lưỡi bằng kim loại, phần cán bọc nhựa màu đỏ – đen; 02 (Hai) cà lê cỡ 13 làm bằng kim loại; 01 (Một) cà lê có một đầu cỡ 10, đầu cỡ 12; 01 (Một) cà lê cỡ 10 có chữ CHROME VANADIUM; 01 (Một) cà lê cỡ 12 có chữ YETT USA STANDARD; 01 (Một) cà lê cỡ 14 có chữ CHROME VANADIUM; 01 (Một) cà lê cỡ 17 có chữ CHROME VANADIUM; 01 (Một) cà lê có một đầu cỡ 14, đầu cỡ 15; 01 (Một) cà lê có một đầu cỡ 17, đầu cỡ 19 có chữ CHINA; 02 (Hai) mỏ lết làm bằng kim loại, dài khoảng 12cm, một mỏ lết thân có chữ C; Một mỏ lết thân có chữ HEVY DUTY 100; 01 (Một) dao cắt giấy dài khoảng 18cm, lưỡi dao làm bằng kim loại, cán dao bọc nhựa màu vàng – đen; 01 (Một) điện thoại di động Nokia 1134, Imei: 675254; 01 (Một) roi điện màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của roi điện.

Đây là những công cụ, phương tiện bị cáo Lê Văn H dùng để phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Văn H phải chịu theo quy định.

Án phí dân sự bị cáo Lê Văn H phải chịu 5% trên giá trị tài sản phải bồi thường 41.022.940 đồng là 2.051.147 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Lê Văn H** 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/9/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 586, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

Xử buộc bị cáo Lê Văn H phải bồi thường cho những người bị hại, cụ thể như sau:

- | | |
|-------------------------------|-----------------|
| 1. Anh Trần Văn N là: | 2.400.000 đồng. |
| 2. Anh Trần Xuân P là: | 2.100.000 đồng. |
| 3. Anh Phù Chí H là: | 3.000.000 đồng. |
| 4. Anh HT là: | 5.400.000 đồng. |
| 5. Anh Hồ Công D là: | 4.600.000 đồng. |
| 6. Anh Huỳnh Tấn H là: | 2.020.000 đồng. |
| 7. Anh Nguyễn Ngọc Tiến Đ là: | 5.700.000 đồng. |
| 8. Anh Nguyễn Văn Trình B là: | 4.200.000 đồng. |
| 9. Anh Hoàng Minh K là: | 5.801.470 đồng. |
| 10. Anh Trương Hải C là: | 5.801.470 đồng. |

Tổng cộng: bị cáo Lê Văn H phải bồi thường cho 10 người bị hại với tổng số tiền là 41.022.940 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 của Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; tuyên xử:

- **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (Một) kèm dài khoảng 20cm, có lưỡi bằng kim loại, phần cán bọc nhựa màu đỏ – đen; 02 (Hai) cà lê cỡ 13 làm bằng kim loại; 01 (Một) cà lê có một đầu cỡ 10, đầu cỡ 12; 01 (Một) cà lê cỡ 10 có chữ CHROME VANADIUM; 01 (Một) cà lê cỡ 12 có chữ YETT USA STANDARD; 01 (Một) cà lê cỡ 14 có chữ CHROME VANADIUM; 01 (Một) cà lê cỡ 17 có chữ CHROME VANADIUM; 01 (Một) cà lê có một đầu cỡ 14, đầu cỡ 15; 01 (Một) cà lê có một đầu cỡ 17, đầu cỡ 19 có chữ CHINA; 02 (Hai) mỏ lết làm bằng kim loại, dài

khoảng 12cm, một mỏ lết thân có chữ C; Một mỏ lết thân có chữ HEVY DUTY 100; 01 (Một) dao cắt giấy dài khoảng 18cm, lưỡi dao làm bằng kim loại, cán dao bọc nhựa màu vàng – đen; 01 (Một) điện thoại di động Nokia 1134, Imei: 675254; 01 (Một) roi điện màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng của roi điện.

Tất cả những vật chứng nói trên có đặc điểm như miêu tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế, hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn H phải chịu 2.051.147 đồng.

Bản án này là sơ thẩm, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV27- CA tỉnh;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLVLQ;
- Lưu hồ sơ; Tòa HS, Vp, Tổ HCTP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Tôn Anh Dũng